TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 93/2026/QĐST-HNGĐ	*Cà Mau, ngày 20 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 147/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2026, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Sông L**, sinh ngày 29/10/1999. Căn cước số: 094199000675, do Bộ Công an cấp ngày 09/10/2024.

Địa chỉ: Ấp TD, xã VL, thành phố Cần Thơ

* Bị đơn: Ông **Trần Văn Đ**, sinh ngày 29/12/1998. Căn cước số: 095098005057, do Bộ Công an cấp ngày 18/9/2024.

Địa chỉ: Ấp BS, xã CT, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự Đ ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Sông L và ông Trần Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Sông L và ông Trần Văn Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Sông L và ông Trần Văn Đ thống nhất giao con

chung là Trần Nguyễn Trung T, sinh ngày 05/3/2021 cho bà Nguyễn Sông L tiếp tục T tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục.

Bà Nguyễn Sông L đang T tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Nguyễn Trung T, sinh ngày 05/3/2021 nên Đ tiếp tục T tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Nguyễn Trung T.

Ông Trần Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai Đ cản trở.

Bà Nguyễn Sông L không có yêu cầu ông Trần Văn Đ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Nguyễn Trung T nên không đặt ra giải quyết.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Sông L và ông Trần Văn Đ thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình bằng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng hòa giải thành nên chỉ nộp 50% bằng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Nguyễn Sông L tự nguyện nộp toàn bộ án phí là 150.000 đồng. Bà Nguyễn Sông L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002638 ngày 12 tháng 3 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau nên Đ chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và Đ hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi Đ ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 7 - Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- UNND xã nơi ĐKKH (xã Châu Thới, tỉnh Cà Mau).
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Xuyến